Xâu kí tự

1. Khai báo

Xâu là kiểu dữ liệu có cấu trúc dùng để xử lí các xâu kí tự.

-Khai báo:

Var tên biến: String[n];

St:string;

N: số kí tự tối đa có thể có của xâu, n<=255

-Nhập và in xâu:

Write(st) hoặc writeln(st) > in ra xâu st

readln(st) -> nhập xâu st

2.Các phép toán

a. Phép gán: biến:=biểu thức;

VD: hoten:=’THCS’+’Tan Dinh’

b.Phép nối (+)

VD: ‘Turbo’+’Pascal’=’Turbo Pascal’

3. Các thủ tục và hàm xử lý xâu kí tự:

a)Delete(st,pos,num): Dùng để xóa khỏi xâu st một số num kí tự bắt đầu tại vị trí Pos.

b) Insert(st2,st1,pos): chèn xâu st2 vào xâu st1 ở vị trí Pos

c) Str(Vlue,St): đổi giá trị số Value thành kiểu xâu

d) Val(St,Var, Code): đổi xâu st thành kiểu số và gán vào biến var . Code là biến nguyên dung để phát hiện lỗi

4. Các hàm

a) length(st): cho độ dài của xâu

b) copy(st,pos,num): copy xâu St, từ vị trí Pos và chép num kí tự

VD: St=’ABCDEF’ thì lệnh copy(st,3,2)=’CD’

a) Đổi xâu sang số: val(st,var,code)

Var: biến kiểu nguyên hoặc số thực

Code: biến nguyên nhận giá trị 0,1

M:=0;

Val (st,n,m);